TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:17/2020/HS-ST
Ngày 28/4/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư.
Bà Ngô Thị Hoài.
Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Văn Ph**; sinh năm 1976 tại huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức V và bà Vũ Thị M; vợ: Nguyễn Thị Ng và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến nay. Có mặt.

2. **Lê Văn T**; sinh năm 1979 tại huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Ph, xã Tr, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lê Thị B, vợ: Cù Thị T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến nay. Có mặt.

Người liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã Ng, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20^{h} ngày 25/12/2019 Phạm Văn Ph và Lê Văn T rủ nhau góp chung mỗi người 600.000đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) tổng là 1.200.000đồng để mua ma túy mục đích cùng sử dụng dần và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Sau đó, Phạm Văn Ph đến khu vực nhà máy thuốc lá thuộc địa phận thị trấn H, huyện Tr, gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ mua 01gói ma túy với giá 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), đem về nhà Lê Văn T chia nhỏ thành 15 gói, mỗi gói được bọc bằng mảnh giấy báo. Sau khi gói xong, Ph đem 10 gói ma túy cất giấu ở dưới gầm tủ giầy dép trong phòng ngủ nhà Lê Văn T, Ph sử dụng 02 gói và đưa cho T 02 gói, T đã sử dụng hết 01 gói.

Đến khoảng 14^{h}30$^{'}$ ngày 26/12/2019 anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 ở thôn B, xã Ng, huyện L đến quán cafe của T gặp Ph, anh H nói: "Có ma túy không để em một tép". Ph đồng ý và lấy trong túi quần đang mặc của mình 01gói giấy báo có chữ viết, bên trong đựng chất bột màu trắng dạng cục vụn, đưa cho anh H, anh H đưa cho Phổ số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau đó, H mang gói ma túy vừa mua ra ngoài khuôn viên nhà T sử dụng thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy của Công an huyện L bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 14^{h}45$^{'}$ ngày 26/12/2019, thu giữ của Phạm Văn Ph số tiền 200.000đồng; thu giữ và niêm phong của anh Nguyễn Văn H 01 bơm xi lanh kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng có bám dính chất lỏng màu đỏ, anh H khai nhận là dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy vừa mua của Phạm Văn Ph (ký hiệu M1); thu giữ và niêm phong của Lê Văn T 01 gói giấy báo, bên trong đựng chất bột màu trắng dạng cục vụn ở trên phản trong phòng ngủ của T, T khai nhận là gói ma túy lấy ra để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thu giữ (ký hiệu M2);.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lê Văn T, thu giữ và niêm phong 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 5 x 12cm, bên trong đựng 10 gói nilon màu đen, mỗi gói được bọc bằng mảnh giấy báo, bên trong đều đựng chất bột màu trắng dạng cục vụn (ký hiệu M3); khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Phạm Văn Ph nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Tại kết luận giám định số 333/PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Chất lỏng màu đỏ bám dính trong bơm kim tiêm của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,051gam (Không phẩy không năm mốt gam) loại: Heroine;

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong kí hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,657gam (Không phẩy sáu năm bảy gam) loại: Heroine.

Toàn bộ số vật chứng gồm: 01 phong bì ma túy đã niêm phong kí hiệu M2 bên trong có 0,033gam (Không phẩy không ba ba gam) Heroine; 01 phong bì ma túy đã niêm phong kí hiệu M3 bên trong có 0,583gam (Không phẩy năm tám ba gam) Heroine (là các mẫu vật hoàn lại sau giám định) hiện đang nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, chờ xử lý.

Số tiền 200.000 đồng hiện đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L tại Kho bạc nhà nước huyện L.

Cáo trạng số 21/CT-VKSHL ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Phạm Văn Ph và Lê Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Ph và Lê Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn Ph từ 36 đến 42 tháng tù, Lê Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng hoàn lại sau giám định. Số tiền 200.000 đồng thu giữ là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo cải tạo, sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Phạm Văn Ph và Lê Văn T cùng góp tiền mỗi người 600.000 đồng để mua ma túy đem về chia nhỏ thành từng gói cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng $14^{h}30$’ ngày 26/12/2019, tại nhà ở của Lê Văn T ở thôn Ph, xã Tr, huyện L, Ph đã bán cho Nguyễn Văn H 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện L bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L thu giữ của Ph và T khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp là 11 gói, có tổng khối lượng là 0,708gam (Không phẩy bảy không tám gam) loại Heroine. Hành vi của Phạm Văn Ph và Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của các bị cáo Phạm Văn Ph và Lê Văn T đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy:

Trong vụ án các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không phân công nhiệm vụ cho từng người nhưng để có hình phạt phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Đối với bị cáo Phạm Văn Phổ là người trực tiếp đi mua ma túy đem về chia nhỏ thành từng gói cất giấu để sử dụng và trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Văn H nên xếp ở vai trò thứ nhất của vụ án, có hình phạt cao hơn so với T. Đối với bị cáo Lê Văn T là người thực hiện tội phạm với vai trò giúp sức nên xếp ở vai trò sau Ph, có hình phạt thấp hơn so với Ph.

[5] *Xét về tình tiết tặng nặng*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng hoàn lại sau giám định. Số tiền 200.000 đồng thu giữ là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58, điểm b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự .

Điểm a, b,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn Ph, Lê Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ph **39 (***Ba mươi chín*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2019.

Bị cáo Lê Văn T **33** (*Ba mươi ba*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2019.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong có chữ ký theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/BBVC-CCTHA ngày 03/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) theo giấy ủy nhiệm chi ngày 03/4/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L và Kho bạc Nhà nước huyện L.

Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn Ph, Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-. TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc.
- Cơ quan THA hình sự huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THA dân sự huyện Hậu Lộc.
- Các bị cáo.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Thị Nga